

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2022/HS-ST**

Ngày 28 - 11 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thương Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Văn Hoan

Bà Mùa Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Quảng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2022/HSST, ngày 14 tháng 11 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo.

Họ và tên: **Phạm Văn K** (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1974; Nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 10, phường N B, thành phố B, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L (đã chết) và bà Ngô Thị C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/12/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ tuyên phạt bị cáo 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 10/11/2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; năm 2005 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ lập Hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng; ngày 10/01/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 25/11/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu tuyên phạt bị cáo 05 năm tù giam. Bị cáo đi chấp hành án đến tháng 6 năm 2016 về địa phương sinh sống. Đến nay bị cáo đã được xóa án tích

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 31/8/2022, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử (*có mặt tại phiên tòa*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào hồi 13 giờ 45 phút, ngày 31/8/2022, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại K vực tổ 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện Phạm Văn K đi bộ trên đường có biểu hiện phạm tội về ma túy. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần trước bên phải K đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có một gói giấy bạc màu vàng bị cáo khai là Heroine và một gói giấy bạc màu vàng bị cáo khai là Methamphetamine. K khai số ma túy trên K vừa mua của người đàn ông không quen biết giới thiệu tên là Nam ở K vực công trường cao đẳng Y tế tỉnh Điện Biên với giá 200.000 đồng, mục đích K mua về sử dụng, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,12 gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tại bản kết luận giám định số: 1212/GĐ-PC09 ngày 08/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu C bột màu trắng ký hiệu M2 gửi giám định là C ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng: 0,12 gam. Heroine nằm trong danh mục các C ma túy STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 0,05 gam Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng gửi đi giám định ký hiệu M1 là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các C ma túy, STT: 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018 có khối lượng: 0,19 gam Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại 0,13 gam Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 1351/KL-KTHS ngày 12/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Dấu vân trên danh chỉ bản số 131 mang tên Phạm Văn K, sinh năm 1977, nơi đăng ký NKTT: Phường N B, thành phố B, tỉnh Đ lập ngày 24/12/2007, tại thành phố Điện Biên Phủ, ký hiệu A với dấu vân tay trên Danh bản, chỉ bản số 229, mang tên Phạm Văn K, sinh ngày 01/01/1974, nơi đăng ký NKTT: Tổ 10, phường N B, thành phố B, tỉnh Đ lập ngày 09/9/2022, tại công an thành phố Điện Biên Phủ, ký hiệu **M là cùng một người.**

Tại bản cáo trạng số: 147/CT-VKSTPĐBP ngày 14/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Phạm Văn K về tội: Tàng trữ trái phép C ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép C ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam Heroine còn lại sau khi giám định và 0,13 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo bị mắc bệnh HIV giai đoạn cuối, bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản từ khai, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 13 giờ 45 phút, ngày 31/8/2022, tại K vực tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,12gam Heroine và 0,19 gam Methamphetamine, mục đích để bản thân bị cáo sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép C ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

*"1. Người nào tàng trữ trái phép C ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép C ma túy thuộc các một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:*

*...i) Có 02 C ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các C đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích C ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này; "*

[2] Về tính C, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các C ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.  
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

- Về nhân thân bị cáo: Ngày 28/12/1999 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ tuyên phạt bị cáo 30 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 10/11/2003 bị

Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; năm 2005 bị Công an thành phố Điện Biên Phủ lập Hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng; ngày 10/01/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ tuyên phạt bị cáo 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; ngày 25/11/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu tuyên phạt bị cáo 05 năm tù giam. Bị cáo có nhân thân xấu.

[4]. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính C, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật. Tuy nhiên, HĐXX xét hoàn cảnh của bị cáo bị mắc bệnh HIV giai đoạn cuối, do đó có thể cho bị cáo mức hình phạt tù thấp hơn đề nghị của kiểm sát viên để bị cáo có điều kiện chữa bệnh

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị và bị cáo đi chấp hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: 0,05 gam Heroine còn lại sau khi giám định và 0,13 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên Nam, nhưng không quen biết đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra không xác minh làm rõ được, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép C ma túy". Xử phạt bị cáo Phạm Văn K **01 (Một)** năm **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (31/8/2022).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,05gam Heroine khối lượng còn lại sau khi giám định và 0,13 gam Methamphetamine khối lượng còn lại sau khi giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng.

*(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2022);*

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2022)/.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQ CSĐT Công an TP Điện Biên Phủ;
- Đội HSNV Công an TP Điện Biên Phủ;
- CQ THAHS Công an TP Điện Biên Phủ;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thương Huyền**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thương Huyền**





Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**





**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Thương Huyền**

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thương Huyền**





